

Số: /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt các quy trình nội bộ, quy trình liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới, bị bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 1432/TTr-STNMT ngày 17 tháng 5 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ, quy trình liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Sở TN & MT;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sub>(A)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hải Hòa**

## Phụ lục I

# QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày            tháng            năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

**Quy trình số: 01**

### 1. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục: Cấp giấy phép môi trường

#### 1.1. Trường hợp 1:

Theo quy định tại khoản 8, Điều 29 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;
- Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; Không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Các bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		72 giờ làm việc (09 ngày)

	<p><i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu.</li> </ul> <p><i>Khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).</li> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị các sở, ngành, đơn vị liên quan cử công chức hoặc mời cá nhân có kinh nghiệm về dự án tham gia Tổ thẩm định.</li> <li>- Dự thảo Tờ trình đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ thẩm định.</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)
	<p><i>Sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ thẩm định:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Giấy mời họp tổ thẩm định; chuyển hồ sơ tài liệu đến thành viên Tổ thẩm định.</li> <li>- Tổ chức phiên họp chính thức thẩm định;</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định.</li> </ul>		48 giờ làm việc (06 ngày)
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường	Chủ dự án, cơ sở	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp giấy phép môi trường		40 giờ làm việc (05 ngày)
	<p>Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp giấy phép: Dự thảo Tờ trình, Giấy phép môi trường</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	8 giờ làm việc (01 ngày)
	Duyệt Tờ trình, Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	4 giờ làm việc (0,5 ngày)

	Phê duyệt Tờ trình cấp giấy phép môi trường	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	4 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Đóng dấu hoặc chữ ký số; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	4 giờ làm việc (0,5 ngày)
	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp giấy phép môi trường	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	16 giờ làm việc (02 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ Hành chính công và Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên cổng thông tin điện tử giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	4 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc (15 ngày)</b>

## 1.2. Trường hợp còn lại

Các bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		152 giờ làm việc (19 ngày)
	<p><i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu.</li> </ul> <p><i>Khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trên trang thông tin của UBND tỉnh hoặc cơ quan được uỷ quyền, trừ thông tin bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).</li> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị các sở, ngành, đơn vị liên quan cử công chức hoặc mời cá nhân có kinh nghiệm về dự án tham gia Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định/đoàn kiểm tra.</li> <li>- Dự thảo Tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định/đoàn kiểm tra cấp giấy phép môi trường.</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ Môi trường	32 giờ làm việc (04 ngày)
	<p><i>Sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định/đoàn kiểm tra:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Thông báo kế hoạch khảo sát thực tế; Giấy mời họp Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định hoặc kiểm tra cấp giấy phép môi trường</li> </ul>		120 giờ làm việc (15 ngày)

	trường; - Tổ chức phiên họp chính thức hội đồng thẩm định/tổ thẩm định hoặc triển khai đoàn kiểm tra; - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định cấp giấy phép môi trường cho chủ dự án, cơ sở		
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường	Chủ dự án, cơ sở	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp giấy phép môi trường		80 giờ làm việc (10 ngày)
	Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp giấy phép: Dự thảo Tờ trình, Giấy phép môi trường	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)
	Duyệt Tờ trình, Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Phê duyệt Tờ trình cấp giấy phép môi trường	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	08 giờ làm việc (01 ngày)
	Đóng dấu hoặc chữ ký số; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp giấy phép môi trường	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	36 giờ làm việc (4,5 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ Hành chính công và Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên cổng thông tin điện tử giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>240 giờ làm việc (30 ngày)</b>

## 2. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục: Cấp đổi giấy phép môi trường

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	08 giờ làm việc (01 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: <i>Nếu hồ sơ không hợp lệ:</i> - Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu. <i>Nếu hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i> - Dự thảo Tờ trình đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường. - Dự thảo Quyết định cấp đổi Giấy phép môi trường.		40 giờ làm việc (05 ngày)
Bước 4	Cấp đổi giấy phép môi trường		68 giờ làm việc ( 8,5 ngày)
	- Duyệt tờ trình đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường.	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	08 giờ làm việc (01 ngày)
	- Phê duyệt tờ trình đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	16 giờ làm việc (2 ngày)



	- Đóng dấu hoặc chữ ký số; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	- Thẩm tra hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt cấp đổi giấy phép môi trường.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	32 giờ làm việc (04 ngày)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ Hành chính công và Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên cổng thông tin điện tử quyết định cấp đổi giấy phép môi trường.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	08 giờ làm việc (01 ngày)
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>120 giờ làm việc (15 ngày)</b>

### 3. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục: Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ		04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	08 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ <i>Nếu hồ sơ không hợp lệ:</i> - Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu. <i>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i> - Dự thảo Tờ trình đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường. - Dự thảo Quyết định cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường.	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	40 giờ làm việc (5 ngày)
Bước 4	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường		68 giờ làm việc (8,5 ngày)
	- Duyệt tờ trình đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	08 giờ làm việc (1 ngày)
	- Phê duyệt tờ trình đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	16 giờ làm việc (2 ngày)

	- Đóng dấu hoặc chữ ký số; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	- Thẩm tra hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	32 giờ làm việc (4 ngày)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ Hành chính công và Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên cổng thông tin điện tử quyết định cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	08 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>120 giờ làm việc (15 ngày)</b>

#### 4. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục: Cấp lại giấy phép môi trường cấp tỉnh

##### 4.1. Trường hợp:

Theo quy định tại điểm a, c khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;
- Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung).

Các bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		88 giờ làm việc (11 ngày)
	<i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i> - Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu. <i>Khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</i> - Dự thảo văn bản đề nghị công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường trên trang thông tin của UBND	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	32 giờ làm việc (04 ngày)

	<p>tình hoặc cơ quan được uỷ quyền, trừ thông tin bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).</li> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị các sở, ngành, đơn vị liên quan cử công chức hoặc mời cá nhân có kinh nghiệm về dự án tham gia Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định/đoàn kiểm tra.</li> <li>- Dự thảo Tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định/đoàn kiểm tra cấp lại giấy phép môi trường.</li> </ul>		
	<p><i>Sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định/đoàn kiểm tra:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Thông báo kế hoạch khảo sát thực tế; Giấy mời họp Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định hoặc kiểm tra cấp giấy phép môi trường;</li> <li>- Tổ chức phiên họp chính thức hội đồng thẩm định/tổ thẩm định hoặc triển khai đoàn kiểm tra;</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định cấp giấy phép môi trường cho chủ dự án, cơ sở</li> </ul>		56 giờ làm việc (07 ngày)
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường	Chủ dự án, cơ sở	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp lại giấy phép môi trường		64 giờ làm việc (08 ngày)
	<p>Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo Tờ trình, Giấy phép môi trường</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	20 giờ làm việc (2,5 ngày)
	Duyệt Tờ trình, Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Phê duyệt Tờ trình cấp giấy phép môi trường	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)

	Đóng dấu hoặc chữ ký số; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp lại giấy phép môi trường	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	28 giờ làm việc (3,5 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ Hành chính công và Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên cổng thông tin điện tử giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>160 giờ làm việc (20 ngày)</b>

#### 4.2. Trường hợp:

Theo quy định tại điểm b, d khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải.
- Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Các bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		72 giờ làm việc (09 ngày)
	<p><i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản đề tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu.</li> </ul> <p><i>Khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).</li> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị các sở, ngành, đơn vị liên quan cử công chức hoặc mời cá nhân có kinh nghiệm về dự án tham gia Tổ thẩm</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường;	24 giờ làm việc (03 ngày)

	<p>định.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Tờ trình đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ thẩm định.</li> </ul>		
	<p><i>Sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ thẩm định:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Giấy mời họp tổ thẩm định; chuyển hồ sơ tài liệu đến thành viên Tổ thẩm định.</li> <li>- Tổ chức phiên họp chính thức thẩm định;</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định.</li> </ul>		48 giờ làm việc (06 ngày)
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường	Chủ dự án, cơ sở	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp lại giấy phép môi trường		40 giờ làm việc (05 ngày)
	<p>Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo Tờ trình, Giấy phép môi trường</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	8 giờ làm việc (01 ngày)
	Duyệt Tờ trình, Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	4 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Phê duyệt Tờ trình cấp giấy phép môi trường	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	4 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Đóng dấu hoặc chữ ký số; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	4 giờ làm việc (0,5 ngày)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm tra hồ sơ;</li> <li>- Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp lại giấy phép môi trường</li> </ul>	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	16 giờ làm việc (02 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ Hành chính công và Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên cổng thông tin điện tử giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	4 giờ làm việc (0,5 ngày)



Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>120 giờ làm việc (15 ngày)</b>

### 4.3. Trường hợp còn lại:

Các trường hợp còn lại theo quy định tại điểm b, d khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

Các bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		152 giờ làm việc (19 ngày)
	<p><i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu.</li> </ul> <p><i>Khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường trên trang thông tin của UBND tỉnh hoặc cơ quan được uỷ quyền, trừ thông tin bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).</li> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị các sở, ngành, đơn vị liên quan cử công chức hoặc mời cá nhân có kinh nghiệm về dự án tham gia Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định/đoàn kiểm tra.</li> <li>- Dự thảo Tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định/đoàn kiểm tra cấp giấy phép môi trường.</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ Môi trường	32 giờ làm việc (04 ngày)
	<p><i>Sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/tổ thẩm định/đoàn kiểm tra:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Thông báo kế hoạch khảo sát thực tế; Giấy mời họp Hội đồng</li> </ul>		120 giờ làm việc (15 ngày)

	thẩm định/tổ thẩm định hoặc kiểm tra cấp giấy phép môi trường; - Tổ chức phiên họp chính thức hội đồng thẩm định/tổ thẩm định hoặc triển khai đoàn kiểm tra; - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định cấp lại giấy phép môi trường cho chủ dự án, cơ sở		
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường	Chủ dự án, cơ sở	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp lại giấy phép môi trường		80 giờ làm việc (10 ngày)
	Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo Tờ trình, Giấy phép môi trường	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)
	Duyệt Tờ trình, Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Phê duyệt Tờ trình cấp giấy phép môi trường	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	08 giờ làm việc (01 ngày)
	Đóng dấu hoặc chữ ký số; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	- Thẩm tra hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp lại giấy phép môi trường	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	36 giờ làm việc (4,5 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ Hành chính công và Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên cổng thông tin điện tử giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>240 giờ làm việc (30 ngày)</b>

## Quy trình số: 05

## 5. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục: Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ		8 giờ làm việc (1 ngày)
	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	8 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	08 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ:		224 giờ (28 ngày)
	<i>Nếu hồ sơ không hợp lệ:</i> - Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản đề tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu. <i>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i> - Dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi (nếu có). - Dự thảo văn bản đề nghị các sở, ngành, đơn vị liên quan cử công chức hoặc mời cá nhân có kinh nghiệm về dự án tham gia Hội đồng thẩm định. - Dự thảo Tờ trình đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	144 giờ (18 ngày)

	môi trường của Dự án.		
	<p><i>Khi UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Giấy mời họp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; Chuyển Giấy mời, hồ sơ, tài liệu liên quan đến thành viên Hội đồng thẩm định.</li> <li>- Thành viên Hội đồng thẩm định tham gia các hoạt động khác kiểm tra, khảo sát thực địa khu vực thực hiện dự án, lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia (nếu có); Tham gia phiên họp chính thức của Hội đồng thẩm định.</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.</li> </ul>		80 giờ (10 ngày)
Bước 4	Chủ dự án hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường theo Biên bản họp thẩm định trong thời hạn không quá 12 tháng kể từ ngày nhận được Thông báo kết quả thẩm định	Chủ dự án chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn chỉnh sửa, bổ sung	Không tính thời gian
	<b>Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường</b>		<b>20 ngày</b>
Bước 5	- Rà soát nội dung chỉnh sửa, bổ sung: Nếu hồ sơ không đủ điều kiện phê duyệt: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án và nêu rõ lý do. Nếu hồ sơ đủ điều kiện phê duyệt: Dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.	Chuyên viên, Chi cục Bảo vệ môi trường	64 giờ (8 ngày)
	- Duyệt Tờ trình, Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	8 giờ (1 ngày)
	- Phê duyệt Tờ trình phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.	Lãnh đạo Sở TN&MT	8 giờ (1 ngày)
	- Đóng dấu hoặc chữ ký số; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	8 giờ (1 ngày)

	- Thẩm tra hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	72giờ (8 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ Hành chính công và Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên cổng thông tin điện tử quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	8 giờ (1 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>400 giờ làm việc (50 ngày)</b>

**6. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	<p><b>Tiếp nhận hồ sơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.</li> <li>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý.</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	<b>08 giờ làm việc (01 ngày)</b>
Bước 2	<b>Phân công thụ lý hồ sơ</b>	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	<b>08 giờ làm việc (01 ngày)</b>
Bước 3	<b>Thẩm định hồ sơ</b>		<b>224 giờ làm việc (28 ngày)</b>
	<p>Nếu hồ sơ không hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu</li> </ul> <p>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo văn bản đề nghị các sở, ngành, đơn vị liên quan cử công chức hoặc mời cá nhân có kinh nghiệm về dự án tham gia Hội đồng thẩm định;</li> <li>- Dự thảo Tờ trình, Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường của dự án.</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	144 giờ làm việc (18 ngày)

	<p>Khi UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập Hội đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Giấy mời họp thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường; Chuyển Giấy mời, hồ sơ, tài liệu liên quan đến thành viên Hội đồng thẩm định.</li> <li>- Tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phân biệt nội dung của phương án cải tạo phục hồi môi trường.</li> <li>- Thành viên Hội đồng thẩm định tham gia hoạt động khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về hiện trạng môi trường tại địa điểm thực hiện dự án; Tham gia phiên họp chính thức của Hội đồng thẩm định.</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định Phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án.</li> </ul>		80 giờ làm việc (10 ngày)
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung phương án cải tạo phục hồi môi trường trong trường hợp Phương án được Hội đồng thẩm định thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa bổ sung	Chủ dự án chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn chỉnh sửa, bổ sung	Không tính thời gian
Bước 5	<b>Phê duyệt kết quả thẩm định</b>		<b>120 giờ làm việc (15 ngày)</b>
	- Rà soát nội dung chỉnh sửa, bổ sung: Nếu hồ sơ không đủ điều kiện phê duyệt: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án và nêu rõ lý do. Nếu hồ sơ đủ điều kiện phê duyệt: Dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường.	Chuyên viên, Chi cục Bảo vệ môi trường	40 giờ làm việc (5 ngày)
	- Duyệt Tờ trình, Quyết định phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường của dự án	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường;	4 giờ làm việc (0,5 ngày)
	- Phê duyệt Tờ trình phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án.	Lãnh đạo Sở TN&MT	08 giờ làm việc (01 ngày)
	- Đóng dấu hoặc chữ ký số; Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường	4 giờ làm việc (0,5 ngày)
- Thẩm tra hồ sơ: Trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	49 giờ làm việc (07 ngày)	



	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công, UBND cấp huyện nơi thực hiện dự án và quỹ bảo vệ môi trường nơi tiếp nhận tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	8 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>360 giờ làm việc (45 ngày làm việc)</b>

**Phụ lục II**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CAO BẰNG**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Quy trình số: 01

**1. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính: Cấp giấy phép môi trường****1.1. Trường hợp:**

Theo quy định tại khoản 8, Điều 29 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;
- Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

<b>Các bước</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện (giờ)</b>
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		72 giờ làm việc (09 ngày)

	<p><i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản đề tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu.</li> </ul> <p><i>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Dự thảo văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).</li> <li>- Dự thảo Quyết định thành lập tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)
	<p><i>Sau khi UBND cấp huyện ban hành Quyết định thành lập Tổ thẩm định:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Giấy mời họp tổ thẩm định; chuyển hồ sơ tài liệu đến thành viên Tổ thẩm định.</li> <li>- Tổ chức phiên họp chính thức thẩm định;</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định.</li> </ul>		48 giờ làm việc (06 ngày)
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường	Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp giấy phép môi trường		40 giờ làm việc (05 ngày)
	<p>Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp giấy phép: Dự thảo Giấy phép môi trường.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)
	Duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Phê duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo UBND cấp huyện	08 giờ làm việc (01 ngày)

	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý công thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư UBND cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>120 giờ làm việc (15 ngày)</b>

## 1.2. Trường hợp còn lại

Các bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		192 giờ làm việc (24 ngày)
	<p><i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu.</li> </ul> <p><i>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Dự thảo văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).</li> <li>- Dự thảo Quyết định thành lập tổ thẩm định/tổ kiểm tra cấp giấy phép môi trường</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	32 giờ làm việc (04 ngày)
	<p><i>Sau khi UBND cấp huyện ban hành Quyết định thành lập Tổ thẩm định/tổ kiểm tra:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Thông báo kế hoạch khảo sát thực tế; chuyển hồ sơ tài liệu đến thành viên Tổ thẩm định/tổ kiểm tra.</li> <li>- Dự thảo Giấy mời họp tổ thẩm định/kiểm tra thực tế tại cơ sở</li> <li>- Tổ chức phiên họp chính thức tổ thẩm định/kiểm tra thực tế tại cơ sở.</li> </ul>		160 giờ làm việc (20 ngày)

	- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định/kiểm tra thực tế tại cơ sở		
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường	Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp giấy phép môi trường		40 giờ làm việc (05 ngày)
	Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp giấy phép: Dự thảo Giấy phép môi trường.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)
	Duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Phê duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo UBND cấp huyện	08 giờ làm việc (01 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý công thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư UBND cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>240 giờ làm việc (30 ngày)</b>

## 2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục: Cấp đổi giấy phép môi trường

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Phòng Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thủ tục hành chính cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	08 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: <i>Nếu hồ sơ không hợp lệ:</i> - Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu. <i>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i> - Dự thảo Tờ trình đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường. - Dự thảo Quyết định cấp đổi Giấy phép môi trường.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	64 giờ làm việc (8 ngày)
Bước 4	Cấp đổi giấy phép môi trường		44 giờ làm việc (5,5 ngày)
	- Phê duyệt tờ trình đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	16 giờ làm việc (2 ngày)
	- Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt cấp đổi giấy phép môi trường.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	20 giờ làm việc (2,5 ngày)
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp	Văn thư Văn phòng UBND cấp huyện	08 giờ làm việc

	nhận và trả kết quả Thủ tục hành chính cấp huyện, Văn phòng UBND cấp huyện để công khai trên cổng thông tin điện tử quyết định cấp đổi giấy phép môi trường.		(1 ngày)
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thủ tục hành chính cấp huyện	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>120 giờ làm việc (15 ngày)</b>



### 3. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính: Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Phòng Tài nguyên và Môi trường xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thủ tục hành chính cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	08 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ <i>Nếu hồ sơ không hợp lệ:</i> - Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản đề tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu. <i>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i> - Dự thảo Tờ trình đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường. - Dự thảo Quyết định cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	64 giờ làm việc (8 ngày)
Bước 4	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường		44 giờ làm việc (5,5 ngày)
	Phê duyệt tờ trình đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	16 giờ làm việc (2 ngày)
	Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	20 giờ làm việc (2,5 ngày)

	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thủ tục hành chính cấp huyện, Văn phòng UBND cấp huyện để công khai trên cổng thông tin điện tử quyết định cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.	Văn thư Văn phòng UBND cấp huyện	08 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thủ tục hành chính cấp huyện	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b><i>120 giờ làm việc (15 ngày)</i></b>

#### 4. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục: Cấp lại giấy phép môi trường

##### 4.1. Trường hợp:

Theo quy định tại điểm a, c khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;
- Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung).

Các bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		112 giờ làm việc (14 ngày)
	<i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i> - Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu. <i>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i> - Đề nghị công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. - Dự thảo văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	32 giờ làm việc (04 ngày)

	<p>quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định thành lập tổ thẩm định/tổ kiểm tra cấp lại giấy phép môi trường</li> </ul>		
	<p><i>Sau khi UBND cấp huyện ban hành Quyết định thành lập Tổ thẩm định/tổ kiểm tra:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Thông báo kế hoạch khảo sát thực tế; chuyển hồ sơ tài liệu đến thành viên Tổ thẩm định/tổ kiểm tra.</li> <li>- Dự thảo Giấy mời họp tổ thẩm định/kiểm tra thực tế tại cơ sở</li> <li>- Tổ chức phiên họp chính thức tổ thẩm định/kiểm tra thực tế tại cơ sở.</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định/kiểm tra thực tế tại cơ sở</li> </ul>		80 giờ làm việc (10 ngày)
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường	Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp lại giấy phép môi trường		40 giờ làm việc (05 ngày)
	<p>Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo Giấy phép môi trường.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)
	Duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Phê duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo UBND cấp huyện	08 giờ làm việc (01 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý công thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư UBND cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>160 giờ làm việc (20 ngày)</b>

#### 4.2. Trường hợp:

Theo quy định tại điểm b, d khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

- Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Các bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		72 giờ làm việc (09 ngày)
	<i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i> - Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản đề tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu. <i>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i> - Đề nghị công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. - Dự thảo văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Quyết định thành lập tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường</li> </ul>		
	<p><i>Sau khi UBND cấp huyện ban hành Quyết định thành lập Tổ thẩm định:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Giấy mời họp tổ thẩm định; chuyển hồ sơ tài liệu đến thành viên Tổ thẩm định.</li> <li>- Tổ chức phiên họp chính thức thẩm định;</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định.</li> </ul>		48 giờ làm việc (06 ngày)
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường	Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp lại giấy phép môi trường		40 giờ làm việc (05 ngày)
	<p>Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo Giấy phép môi trường.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)
	Duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Phê duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo UBND cấp huyện	08 giờ làm việc (01 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý công thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư UBND cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>120 giờ làm việc (15 ngày)</b>

### 4.3. Trường hợp còn lại:

Các trường hợp còn lại theo quy định tại điểm b, d khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

Các bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 3	Thẩm định hồ sơ		192 giờ làm việc (24 ngày)
	<p><i>Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu.</li> </ul> <p><i>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Dự thảo văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi, chủ đầu tư liên quan (nếu có).</li> <li>- Dự thảo Quyết định thành lập tổ thẩm định/tổ kiểm tra cấp giấy phép môi trường</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	32 giờ làm việc (04 ngày)
	<p><i>Sau khi UBND cấp huyện ban hành Quyết định thành lập Tổ thẩm định/tổ kiểm tra:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Thông báo kế hoạch khảo sát thực tế; chuyển hồ sơ tài liệu đến thành viên Tổ thẩm định/tổ kiểm tra.</li> <li>- Dự thảo Giấy mời họp tổ thẩm định/kiểm tra thực tế tại cơ sở</li> </ul>		160 giờ làm việc (20 ngày)

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phiên họp chính thức tổ thẩm định/kiểm tra thực tế tại cơ sở.</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định/kiểm tra thực tế tại cơ sở</li> </ul>		
Bước 4	Chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường	Chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung	Không tính thời gian
Bước 5	Cấp lại giấy phép môi trường		40 giờ làm việc (05 ngày)
	<p>Rà soát hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo văn bản trả lời cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp lại giấy phép: Dự thảo Giấy phép môi trường.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường	24 giờ làm việc (03 ngày)
	Duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
	Phê duyệt Giấy phép môi trường	Lãnh đạo UBND cấp huyện	08 giờ làm việc (01 ngày)
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý cổng thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Văn thư UBND cấp huyện	04 giờ làm việc (0,5 ngày)
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>240 giờ làm việc (30 ngày)</b>



### 5. Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục: Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.</li> <li>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn của UBND cấp xã.</li> </ul>	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp xã.	04 giờ làm việc (1/2 ngày)
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ làm việc (1/2 ngày)
Bước 3	<p>Xử lý hồ sơ:</p> <p><i>Nếu hồ sơ không hợp lệ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển bộ phận một cửa thông báo bằng văn bản để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Khi bổ sung đầy đủ hồ sơ, thời gian giải quyết tính lại từ đầu</li> </ul> <p>Khi hồ sơ đầy đủ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Niêm yết báo cáo đánh giá tác động môi trường tại trụ sở UBND cấp xã; thông báo thời gian, địa điểm tổ chức họp tham vấn lấy ý kiến các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 26 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, ngày 10/01/2022.</li> <li>- Tham mưu tổ chức họp tham vấn ý kiến cộng đồng; tổng hợp biên bản họp tham vấn ý kiến cộng đồng.</li> </ul>	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường của UBND cấp xã	88 giờ làm việc (11 ngày)
Bước 4	Dự thảo văn bản phản hồi tham vấn ý kiến cộng đồng báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường của UBND cấp xã.	8 giờ làm việc (1 ngày)

Bước 5	Duyệt văn bản phản hồi tham vấn ý kiến cộng đồng báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.	Lãnh đạo UBND cấp xã.	8 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp xã.	Văn thư UBND cấp xã.	8 giờ làm việc (1 ngày)
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính UBND cấp xã	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>120 giờ làm việc (15 ngày làm việc)</b>